UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2032/KH-UBND	*Quảng Bình, ngày 29 tháng 11 năm 2018*

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT QUẢNG BÌNH
ĐẾN Số: 5513
Ngày: 30/11/2018
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

KẾ HOẠCH

Hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

I. TÌNH HÌNH BỆNH DỊCH TẢ LỢN CHÂU PHI

1. Thông tin tóm tắt về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi là một bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra trên lợn. Bệnh gây sốt cao, xuất huyết nặng và có thể gây chết 100% số lợn mắc bệnh. Tuy nhiên, bệnh này chỉ lây nhiễm trên loài lợn (bao gồm lợn rừng và lợn nhà), không gây bệnh cho các loài động vật khác. Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi không lây sang người.

- Vi rút gây bệnh Dịch tả lợn Châu Phi có cấu trúc gen ADN với 22 kiểu gen (genotype) khác nhau, nhân lên trong đại thực bào và không kích thích sinh ra kháng thể trung hòa trong cơ thể lợn. Hiện nay chưa có vắc xin và thuốc để phòng, trị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vi rút gây bệnh Dịch tả lợn Châu Phi có sức đề kháng cao với môi trường. Ở nhiệt độ phòng, vi rút trong huyết thanh lợn sống được 18 tháng, vi rút trong máu giữ trong tủ lạnh có thể sống đến 6 năm. Ở nhiệt độ càng lạnh thì vi rút càng tồn tại lâu.

- Trên lợn nuôi, bệnh lây chủ yếu trực tiếp từ lợn mắc bệnh sang lợn khỏe mạnh; ngoài ra, bệnh có thể lây lan gián tiếp thông qua thức ăn thừa dùng để chăn nuôi, phương tiện, dụng cụ chăn nuôi, quần áo có chứa chất mang vi rút.

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi cần được chẩn đoán phân biệt đối với một số bệnh khác trên lợn như Dịch tả lợn cổ điển, Tai xanh lợn, Đóng dấu lợn, Phó thương hàn và một số bệnh gây xuất huyết trên lợn.

2. Tình hình dịch bệnh trên thế giới

- Năm 1921, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi được báo cáo lần đầu tiên tại Kê-ni-a và sau đó đã trở thành dịch bệnh địa phương tại nhiều nước Châu Phi.

- Năm 1957, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi được phát hiện tại Châu Âu và đến nay dịch bệnh này đã xuất hiện ở nhiều nước Châu Âu, trong đó Ác-mê-ni-a và Liên bang Nga báo cáo bệnh xuất hiện vào năm 2007 và A-zéc-bai-gian vào năm 2008; sau đó bệnh cũng đã được phát hiện tại một số nước Châu Mỹ.

- Năm 2007, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra ở dãy núi Cáp-ca-dơ giữa Châu Âu và Châu Á tại quốc gia Gru-di-a. Đến nay, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi là bệnh địa phương ở nhiều nước trên thế giới.

- Theo thông tin cập nhật từ Tổ chức Thú y thế giới (OIE), tính từ năm 2017 đến ngày 20/9/2018, đã có 19 quốc gia như: Bỉ, Bun-ga-ri, Cộng hòa Séc, Trung Quốc, Bờ Biển Ngà, Cộng hòa Séc, E-xtô-ni-a, Hung-ga-ri, Kê-ni-a, Lát-vi-a, Lít-va, Môn-đô-va, Ni-giê-ri-a, Ba Lan, Ru-ma-ni, Liên bang Nga, Nam Phi, U-crai-na và Dăm-bi-a báo cáo bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Tổng số lợn bệnh là trên 372 nghìn con, số lợn chết vì bệnh là trên 123 nghìn con, tổng đàn lợn có nguy cơ, buộc phải tiêu hủy trên 840 nghìn con.

- Theo Tổ chức Thú y thế giới (OIE) và Tổ chức Nông nghiệp và Lương thực của Liên Hợp quốc (FAO), tại Trung Quốc, dịch bệnh đã xảy ra tại 17 tỉnh, thành phố, bao gồm cả tỉnh Vân Nam giáp biên giới Việt Nam. Do đó nguy cơ xâm nhiễm vào Việt Nam là rất lớn.

3. Nhận định tình hình

- Nguy cơ bệnh Dịch tả lợn Châu Phi từ nước ngoài xâm nhiễm vào nước ta là rất lớn, thông qua các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc, nhất là tại các tỉnh biên giới phía Bắc và các tỉnh, thành phố có chăn nuôi lợn với số lượng lớn.

Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi ở Trung Quốc đang có chiều hướng lây lan đến các tỉnh gần với biên giới Việt Nam; các hoạt động thương mại, du lịch của nhân dân các nước đã và đang có dịch bệnh, đặc biệt cư dân biên giới vận chuyển và tiêu thụ các sản phẩm thịt lợn, kể cả các sản phẩm thịt lợn đã qua chế biến chín cũng có thể đưa vi rút bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào Việt Nam.

- Tỉnh Quảng Bình tuy không tiếp giáp biên giới với các nước đã, đang có dịch nhưng là tỉnh nằm trên tuyến Quốc lộ 1A, có cửa khẩu quốc tế Cha Lo, cảng Hòn La với lưu lượng hàng hóa lưu thông lớn nên nguy bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào tỉnh ta là rất cao.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Thú y năm 2015; Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y.

- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp.

- Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- Công điện số 1194/CĐ-TTg ngày 12/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung triển khai các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào Việt Nam.

- Công điện khẩn số 6741/CĐ-BNN-TY ngày 30/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chủ động ngăn chặn nguy cơ nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào Việt Nam.

- Kế hoạch số 2105/TY-DT ngày 07/9/2018 của Cục Thú y về việc chủ động triển khai giám sát để ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào Việt Nam.

- Chỉ thị số 8523/CT-BNN-TY ngày 01/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng và ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào Việt Nam.

- Quyết định số 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào Việt Nam.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Chủ động ngăn chặn, giám sát phát hiện sớm và sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giảm thiểu nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào tỉnh Quảng Bình thông qua kiểm soát các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn và sản phẩm của lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc.

- Giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại địa bàn tỉnh để xử lý triệt để, không để lây lan ra diện rộng.

- Giảm thiểu tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội, ô nhiễm môi trường, khi bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra, buộc phải tiêu hủy lợn, sản phẩm của lợn với số lượng lớn.

IV. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Các tình huống trong phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

Kế hoạch hành động bao gồm các giải pháp cụ thể để làm cơ sở cho các Sở, ngành và địa phương xây dựng, phê duyệt Kế hoạch của đơn vị với các hoạt động cụ thể, tương ứng với các tình huống có thể xảy ra; huy động toàn hệ thống chính trị của địa phương cùng tham gia phòng, chống dịch bệnh. Các giải pháp cụ thể được xây dựng trên 2 tình huống sau:

Tình huống 1: Chưa phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

Tình huống 2: Phát hiện ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

1.1. Tình huống 1: Khi chưa phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện "Kế hoạch hành động ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào tỉnh Quảng Bình" ở các cấp.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện khẩn số 1194/CĐ-TTg ngày 12/9/2018; chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công điện khẩn số 6741/CĐ-BNN-TY ngày 30/8/2018; quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc các địa phương, nhất là các địa phương có tổng đàn lợn với số lượng lớn và có phương tiện vận chuyển đến từ các tỉnh thành trong nước.

1.2. Tình huống 2: Khi phát hiện ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Căn cứ Khoản 4 Điều 26 của Luật Thú y, Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành quyết định công bố dịch khi dịch xảy ra trong phạm vi huyện hoặc Chủ tịch UBND cấp tỉnh ban hành quyết định công bố dịch khi dịch xảy ra từ hai huyện trở lên trong phạm vi tỉnh.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo, điều hành; Cơ quan chuyên môn báo cáo, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo, các quy định cụ thể cho phù hợp với tình hình và diễn biến dịch bệnh.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo các cấp trực tiếp đến ngay các địa phương có dịch bệnh, có nguy cơ bị dịch bệnh uy hiếp để kiểm tra, đôn đốc và tổ chức các biện pháp chống dịch.

- Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện giao ban hàng tuần, đột xuất hoặc giao ban trực tuyến để cập nhật diễn biến dịch bệnh và chỉ đạo tổ chức thực hiện.

2. Giải pháp kỹ thuật

2.1. Khi chưa phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

2.1.1. Giải pháp về kiểm soát vận chuyển

- Nghiêm cấm mọi hình thức vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc, kể cả hình thức cho, tặng của các tổ chức, cá nhân từ tỉnh khác vào địa bàn.

- Tổ chức kiểm soát, giám sát các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, đường hàng không và khách du lịch từ các nước đã và đang có dịch bệnh mang thịt lợn, kể cả sản phẩm thịt lợn đã qua chế biến vào địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các phương tiện vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn nhập vào và đi qua địa bàn tỉnh tại hai Chốt kiểm soát dịch bệnh động vật Bắc, Nam Quảng Bình nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2.1.2. Giải pháp về quản lý chăn nuôi và an toàn sinh học

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở an toàn dịch trên đối tượng lợn.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi

bột hoặc hóa chất sát trùng; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn.

2.1.3. Giải pháp về chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh

- Tăng cường chẩn đoán, giám sát, điều tra ổ dịch và ứng phó với dịch bệnh; chuẩn bị đầy đủ và sẵn sàng các trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu cần thiết cho việc tổ chức giám sát, điều tra ổ dịch và lấy mẫu xét nghiệm bệnh.

- Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì cần lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh.

- Tổ chức giám sát định kỳ các vùng có nguy cơ cao, mật độ chăn nuôi lớn, vùng chăn nuôi lợn trọng điểm của tỉnh...

2.1.4. Giải pháp về truyền thông nguy cơ

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến lực lượng thú y cơ sở, người chăn nuôi và người dân về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào tỉnh Quảng Bình, nhưng tránh gây hiểu lầm và hoang mang trong xã hội.

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ thú y cơ sở về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2.2. Khi phát hiện ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

2.2.1. Giải pháp tiêu hủy lợn, sản phẩm của lợn bị bệnh, nghi bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Không điều trị lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Toàn bộ đàn lợn bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi buộc phải tiêu hủy trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Việc tiêu hủy và các bước tiêu hủy lợn bệnh, nghi bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

2.2.2. Giải pháp khoanh vùng ổ dịch

- Ổ dịch là trại chăn nuôi lợn hoặc hộ gia đình chăn nuôi lợn hoặc nơi phát hiện có mẫu dương tính với vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vùng dịch là xã, phường, thị trấn nơi có ổ dịch: Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét

nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi 03 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

- Vùng đệm: Trong phạm vi 10 km xung quanh ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch; đồng thời thực hiện việc theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

2.2.3. Giải pháp dừng vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn

- Nghiêm cấm vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn ra khỏi vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm (trừ trường hợp cơ sở đã được công nhận an toàn với các bệnh khác, cần phải lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền của địa phương).

- Không vận chuyển lợn con, lợn giống từ bên ngoài vào trong vùng bị dịch uy hiếp để nuôi tái đàn khi chưa có hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Đối với lợn trưởng thành hoặc trong trường hợp chủ cơ sở nuôi lợn có nhu cầu giết mổ thì được phép giết mổ dưới sự giám sát của cán bộ thú y với điều kiện kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Thịt lợn và sản phẩm thịt lợn chỉ được phép tiêu thụ trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng đệm.

2.2.4. Giải pháp về quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn.

- Tái đàn sau dịch: Cơ sở chăn nuôi từng bước nuôi tái đàn sau dịch với số lượng và thời điểm tái đàn theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng có thể lên đến 100% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở.

2.2.5. Giải pháp về chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh

Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cáo cơ quan thú y để lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) chẩn đoán, xét nghiệm bệnh; cần tập trung đối với đàn lợn tại vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát dịch.

2.2.6. Giải pháp về truyền thông nguy cơ

- Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan thông tin chính thức về ca bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại địa phương sau khi có thông tin từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo diễn biến, tình hình dịch bệnh hàng ngày của các địa phương đang có dịch trên các phương tiện thông tin đại chúng và các trang điện tử. Phối hợp với các cơ quan, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến những người làm thú y cơ sở, người chăn nuôi và người dân biết về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ các biện pháp khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi lây lan ra diện rộng.

- Hằng ngày, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật cấp huyện cập nhật thông tin, báo cáo tình hình dịch bệnh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Chăn nuôi và Thú y) trước 16 giờ để báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

V. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

1. Tình huống 1: Chưa phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

1.1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Xây dựng và ban hành "Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi" trong đó cần bố trí đủ kinh phí, nhân lực, vật tư cho các hoạt động phòng, chống dịch.

- Tham mưu, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật các cấp theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ; thành lập các tổ, đội công tác chuyên trách để ứng phó với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông của địa phương tăng cường công tác tuyên truyền về nguy cơ bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào tỉnh Quảng Bình thông qua các hoạt động vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm của lợn bất hợp pháp; khuyến cáo người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn, nhất là các địa phương giáp biên giới, vùng chăn nuôi lợn lớn và vùng tiếp giáp với các tỉnh khác.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ nơi buôn bán, giết mổ, trung chuyển lợn. Trường hợp nghi ngờ lợn mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi cần báo cáo cơ quan thú y địa phương để lấy mẫu xét nghiệm chẩn đoán bệnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi tại khu vực chuồng trại, các chợ, điểm buôn bán, trung chuyển lợn theo hướng dẫn của cơ quan thú y.

- Thành lập các đoàn công tác để tiến hành kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh tại cơ sở.

1.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường tuyên truyền cho các tổ chức, kinh doanh cũng như người tiêu dùng biết tác hại của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và việc sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc, không đảm bảo an toàn thực phẩm có nguy cơ lây lan dịch bệnh.

- Tổ chức đoàn công tác kiểm tra, đôc đốc các địa phương thực hiện Công điện khẩn số 1194/CĐ-TTg ngày 12/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện khẩn số 07/CD-UBND ngày 13/9/2018 của UBND tỉnh về việc khẩn trương tập trung triển khai các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào tỉnh Quảng Bình.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí phòng, chống dịch khi có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra trên địa bàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm tại các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển, kinh doanh lợn và sản phẩm của lợn; phối hợp với các ban, ngành, địa phương kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

- Xây dựng kế hoạch lấy mẫu giám sát chủ động với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên phạm vi toàn tỉnh.

1.3. Ban Chỉ đạo 389 tỉnh

Tăng cường kiểm tra, kiểm soát các cửa khẩu đường bộ, đường sắt, đường biển, đường hàng không nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

1.4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

1.5. Sở Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Cục Hải quan Quảng Bình theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các địa phương tăng cường kiểm soát các phương tiện giao thông và khách du lịch từ các nước đã và đang có dịch bệnh mang thịt lợn, kể cả thịt lợn đã qua chế biến vào địa bàn tỉnh.

1.6. Sở Công thương: Tăng cường kiểm soát việc buôn bán, kinh doanh lợn, sản phẩm của lợn để xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

1.7. Sở Thông tin - Truyền thông

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về sự nguy hiểm của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; tác hại của việc nhập lậu lợn, sản phẩm của lợn, đồng thời định hướng dư luận,

tránh gây hoang mang trong xã hội.

2. Tình huống 2: Phát hiện ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

2.1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

2.1.1. Đối với địa phương phát hiện có ổ dịch

Tổ chức xử lý ổ dịch theo quy định của pháp luật về thú y, Công điện số 1194/CĐ-TTg ngày 12/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện khẩn số 6741/CĐ-BNN-TY ngày 30/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT và Công điện khẩn số 07/CD-UBND ngày 13/9/2018 của UBND tỉnh. Trong đó tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Chỉ đạo khoanh vùng dịch (vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát dịch).

- Tổ chức tiêu hủy toàn bộ đàn lợn thuộc diện bắt buộc phải tiêu hủy trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Tổ chức kiểm soát không để lợn và sản phẩm lợn được vận chuyển ra khỏi vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm; không vận chuyển lợn con, lợn giống từ bên ngoài vào trong vùng đệm, vùng bị dịch uy hiếp.

- Tổ chức kiểm soát việc giết mổ lợn, tiêu thụ thịt lợn, sản phẩm thịt lợn trong phạm vi vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát.

- Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo trong vùng dịch và vùng bị dịch uy hiếp; tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/tuần trong vòng 1 tháng trong vùng giám sát dịch.

- Chỉ đạo cơ quan thú y địa phương báo cáo cập nhật ổ dịch cho cơ quan thú y cấp tỉnh trước 16 giờ hàng ngày cho đến khi kết thúc đợt dịch. Cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh hàng ngày trên các kênh truyền thông của địa phương.

- Công bố hết dịch theo quy định của Luật thú y, sau 30 ngày kể từ khi tiêu hủy con bệnh cuối cùng mà không có con vật nào mắc bệnh, đồng thời đã thực hiện các biện pháp xử lý ổ dịch bảo đảm không còn mầm bệnh để phát sinh ổ dịch mới hoặc lây lan sang nơi khác.

- Báo cáo UBND tỉnh kết quả phòng, chống dịch và thực hiện hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định.

2.1.2. Đối với địa phương chưa phát hiện có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Tổ chức thực hiện các giải pháp đối với trường hợp chưa phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Đối với địa phương chưa có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi nhưng có khu vực chăn nuôi lợn nằm trong vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát dịch của địa phương đang có dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi thì thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại vùng bị dịch uy hiếp và vùng đệm như ở địa phương đang có dịch.

2.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc địa phương đang có dịch tổ chức các biện pháp chống dịch nhằm khống chế, dập tắt dịch trong diện hẹp, hạn chế dịch bệnh lây lan ra diện rộng.

Thành lập các Đội ứng phó nhanh trực tiếp đến các địa phương để hỗ trợ tổ chức các biện pháp chống dịch.

- Tổ chức giám sát, lấy mẫu xét nghiệm xác định lưu hành bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại vùng bị dịch uy hiếp, vùng giám sát và các vùng có nguy cơ cao để kịp thời phát hiện và xử lý khi phát hiện bệnh.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy; bố trí đủ lượng hóa chất để hỗ trợ địa phương tổ chức chống dịch.

2.3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí chống dịch; hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy; kinh phí mua hóa chất để hỗ trợ địa phương tổ chức chống dịch.

2.4. Sở Giao thông Vận tải, Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình, Cảng hàng không Đồng Hới

Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh và chính quyền địa phương khẩn trương tổ chức kiểm soát các phương tiện giao thông từ vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát nhằm bảo đảm không để vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn ra bên ngoài; cũng như không vận chuyển lợn con, lợn giống từ bên ngoài vào trong vùng giám sát, vùng bị dịch uy hiếp.

2.5. Sở Công thương

Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, diễn biến thị trường đối với thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn để có giải pháp bảo đảm lưu thông, tránh gây bất ổn về thị trường trong nước; chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn trái phép từ vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát ra bên ngoài.

2.6. Công an tỉnh

Chỉ đạo lực lượng chức năng điều tra, theo dõi các đối tượng có biểu hiện tham gia hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ lợn và các sản phẩm của lợn ra khỏi vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng giám sát để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

2.7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin đại chúng thông tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và

các biện pháp phòng, chống dịch; có chuyên mục riêng về phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2.8. Các sở, ban, ngành có liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ, chủ động chỉ đạo các cơ quan chức năng chuyên ngành phối hợp để triển khai thực hiện các biện pháp quyết liệt để nhanh chóng khống chế, xử lý triệt để ổ dịch không để lây lan ra diện rộng.

VI. NGUỒN KINH PHÍ VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Ngân sách cấp tỉnh

Hỗ trợ kinh phí các nội dung thực hiện như sau: Công tác kiểm tra, chỉ đạo chống dịch cho cán bộ tuyến tỉnh; mua thuốc sát trùng, dụng cụ, vật tư phòng, chống dịch; giám sát lâm sàng, lấy mẫu gửi xét nghiệm; tập huấn, hội nghị, hội thảo; thông tin tuyên truyền tại tỉnh; chi trả công phòng, chống dịch cho cán bộ tuyến tỉnh và hỗ trợ thiệt hại cho người dân có lợn bị tiêu hủy bắt buộc khi có dịch xảy ra theo quy định...

2. Ngân sách cấp huyện

Hỗ trợ kinh phí ngoài phần hỗ trợ ngân sách tỉnh các nội dung: Công tác kiểm tra, chỉ đạo chống dịch tại huyện; giám sát lâm sàng, lấy mẫu gửi xét nghiệm; công tiêu độc khử trùng môi trường; vật tư, bảo hộ lao động phòng chống dịch; tập huấn, tuyên truyền tại huyện; kinh phí tiêu hủy lợn, xử lý môi trường khi dịch xảy ra...

3. Dự toán kinh phí thực hiện

- Tổng kinh phí dự kiến là 4.250 triệu đồng (*có phụ lục dự toán kèm theo*)

- Khi có bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tùy theo tình hình dịch bệnh, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu UBND tỉnh xây dựng và bố trí kinh phí phù hợp, sát thực tế.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu thủ trưởng các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức triển khai thực hiện. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đôn đốc, theo dõi, báo cáo kết quả tình hình thực hiện Kế hoạch, chủ động tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch phù hợp với tình hình./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban chỉ đạo 389 tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, TC, CT, TT và TT, GTVT;
- Công an tỉnh; BCH BĐBP tỉnh;
- Cục Hải quan Quảng Bình;
- Cảng vụ Hàng hải Quảng Bình;
- Cảng hàng không Đồng Hới;
- Báo Q.Bình, Đài PT-TH Q.Bình;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Lưu: VT, CVNN.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Minh Ngân

Phụ lục: Dự toán kinh phí phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

(Kèm theo Kế hoạch số: 2032 /KH-UBND ngày 29 /11/2018 của UBND tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Nguồn kinh phí			
		Tổng cộng	Trong đó		
			Cấp tỉnh	Cấp huyện	Tổ chức, cá nhân
1	Công tác tuyên truyền (In tờ rơi, phóng sự…)	230	150	80	
2	Tập huấn	360	200	160	
3	Hoạt động giám sát, lấy mẫu, xét nghiệm; đánh giá nguy cơ bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	600	500	100	
4	Kinh phí chỉ đạo công tác phí, xăng xe cho cán bộ tham gia phòng, chống dịch bệnh động vật	160	100	60	
5	Lấy mẫu, xét nghiệm bệnh ASF đối với lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc	300	100		200
6	Chi phí tiêu hủy lợn, sản phẩm lợn nhập lậu, không rõ nguồn gốc khi dương tính với ASF	300	200		100
7	Chi phí mua vật tư, hóa chất sát trùng	2.000	1.000	500	500
8	Kinh phí dự phòng	300	200	100	
Tổng cộng		**4.250**	**2.450**	**1.000**	**800**